



trên Đài truyền hình số 9 rồi mới vượt biên), hát cặp với Hùng Cường thuộc loại ăn khách.

Nhật Trường – Trần Thiện Thanh viết cho chính anh cùng với Thanh Lan. Còn Khánh Ly, Lệ Thu chỉ nỉ non hát những bài của Phạm Duy như Mùa Thu Chết, Kỷ vật cho Em, Giọt mưa trên lá... Các nhạc sĩ khác không có nhạc phẩm mới chỉ cho ca sĩ nhai đi nhai lại các bài hát cũ.

Vì vậy nhạc Pop Rock – Việt hóa ăn khách do không nằm trong lệnh của bộ thông tin & tâm lý chiến. Những ca khúc trữ tình như Hỡi người tình La-ra nhạc phim Dr.Zivago, Roméo Juliette, Giàn thiên lý đã xa, Khi xưa ta bé, Lịch sử một chuyện tình... được ra đời. Trước đó xuất hiện cùng những ca sĩ ban nhạc Black Caps, Les Vampires, Rockin Stars, The 46, Fanatiques, Spotlights, và phong trào Việt Hóa như Phượng Hoàng, Mây Trắng (Lê Hựu Hà, Nguyễn Trung Cang, Trung Hành, Elvis Phương), CBC (Bích Loan, Bích Liên), Crazy Dog (Những đứa con của cặp nghệ sĩ Việt Hùng – Ngọc Nuôi với Ngọc Bích đầu đàn)

Ba Con Mèo (có Kim Anh, Uyên Ly và Mỹ Hòa), Tú Hà Thúy (Anh Tú, Khánh Hà, Thuý Anh) và những "thủ lĩnh" phong trào lúc đó là Nhạc Trẻ: Trường Kỳ, Tùng Giang, Đức Huy, Kỳ Phát, Nam Lộc.

Nên phải nói rằng nền ca nhạc ở Sài Gòn từ những năm 60 đến 75 mới

thực sự có nhiều điều để nói, vì trước đó thời TT Ngô Đình Diệm cấm mở khiêu vũ trường, nên sinh hoạt tân nhạc còn trong phạm vi thu hẹp chỉ có Đài phát thanh, Phòng trà và Đại Nhạc Hội. Trong thời gian này có Ban Thăng Long với Hoài Trung, Hoài Bắc, Thái Thanh, Thái Hằng, nhạc hài hước có Trần Văn Trạch, song ca Ngọc Cẩm – Nguyễn Hữu Thiết hay Thúy Nga với tiếng đàn phong cầm (sau thành vợ Hoàng Thi Thơ), Duy Trác, Bạch Yến, Thanh Thúy, Minh Hiếu, Phương Dung, Ánh Tuyết, Cao Thái...

Do thiếu hụt ca sĩ, các tay tổ chức Đại Nhạc Hội thường đưa vào các tiết mục múa của Lưu Bình, Lưu Hồng, Trịnh Toàn, kịch nói chưa phát hiện ra Kim Cương, Thẩm Thúy Hằng, La Thoại Tân, Vân Hùng... chỉ có những nghệ sĩ gần đứng tuổi như Phùng Há, Bảy Nam, Năm Châu, Ba Vân, Bảy Nhiêu, Hoàng Mai, Anh Lân, Kim Lan, Kim Cúc, Túy Hoa, Xuân Dung hay cua-rơ Phượng Hoàng Lê Thành Cát (một kịch sĩ nghiệp dư) chiếm lĩnh sân khấu cùng kịch sĩ đất Bắc như Lê Văn, Vũ Huân, Vũ Huyền...

Thời gian 1965 – 1975 giới thưởng thức tân nhạc bắt đầu chia khán giả cho từng loại ca sĩ:

- SVHS thì thích những giọng hát của Thanh Lan, Khánh Ly, Lệ Thu, Xuân Sơn, Anh Khoa, Jo Marcel, Sĩ Phú, Paolo Tuấn, Elvis Phương bởi khi hát có chọn lọc nhạc phẩm mang tính nghệ thuật

cao cấp.

- Đại đa số quần chúng lại thích nghe Thanh Thúy, Minh Hiếu, Phương Dung, Thanh Tuyền, Túy Hồng, Nhật Trường, Thái Châu hát những nhạc phẩm bậc trung nằm giữa nghệ thuật và thị hiếu.

Còn lại các ca sĩ như Chế Linh, Duy Khánh, Hùng Cường, Mai Lệ Huyền, Phương Hồng Quế, Sơn Ca, Giang Tử, Trang Thanh Lan, Thanh Hùng, Trang Mỹ Dung, Thiên Trang hát các bài được soạn theo kiểu tiểu thuyết lá cải như Chuyện tình Lan và Điệp, Nhẫn cỏ cho em, Đổi thông hai mộ, Rước tình về với quê hương... được giới bình dân ưa thích. (gọi là "nhạc sến")

Cho nên giới sản xuất băng nhạc bấy giờ rất kén ca sĩ hát cho nhãn băng nhạc, nếu nhãn băng nhạc nào có những Lệ Thu, Khánh Ly, Elvis Phương, Thanh Lan v.v... thì sẽ không có những Chế Linh, Giao Linh, Trang Mỹ Dung, Giang Tử, Duy Khánh v.v...

Khán thính giả đã phân chia hạng bậc ca sĩ nhạc phẩm để thưởng thức. Ông bầu Ngọc Chánh liền cho ra nhiều nhãn hiệu băng mong chiếm trọn thị trường, vì làm băng nhạc phải chạy bên với lớp người thưởng ngoạn do đã phân chia ra từng lớp:

- Shotguns dành cho lớp người có trình độ thưởng thức cao.
- Nhãn băng Thanh Thúy dành cho mọi tầng lớp khán thính giả.
- Nhãn băng Hồn Nước có Chế Linh,